

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2017/HSPT

Ngày 12 -7- 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Đức Dương

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Đồng Chung và ông Phạm Văn Cảnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Trí là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Tố Quyên – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông mở phiên toà xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 50/2017/HSPT ngày 14- 6 - 2017 đối với bị cáo: Phạm Văn D do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2017/HSST ngày 15 - 5 - 2017 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức.

Bị cáo có kháng cáo: **Phạm Văn D**, sinh năm 1971 tại tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn 6, xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 5/12; con ông Phạm Văn B (*đã chết*) và bà Vũ Thị M; có vợ là Vũ Thị D và 02 con; nhân thân: Bản án số: 07/2012/HSST ngày 01-3-2012 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, xử phạt 5.000.000 đồng về tội “*Đánh bạc*” đã chấp hành xong hình phạt ngày 05-8-2013; bị bắt tạm giam từ ngày 27-10-2015 đến ngày 10-11-2015, tại ngoại – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 26-10-2015 tại thôn 06, xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông: Phạm Văn D, Phạm Văn S, Vũ Văn D, Nguyễn Văn H, Phùng Quốc Th, Đinh Văn V và Nguyễn Văn Th tập trung để khiêng bồn nước giúp ông Đặng Văn D. Sau đó, cả nhóm người trên cùng nhau xuống bếp nhà ông D để đánh bạc được thua bằng tiền với hình thức đánh bài “Liêng”. Khoảng 15 phút sau có Nguyễn Văn M đến cùng tham gia đánh bạc. Hình thức đánh bạc: Mỗi người tham gia đặt tầy 10.000 đồng một ván, ván đầu tiên cho một người trong nhóm cầm cái và người thắng ván trước được cầm cái ván sau. Người cầm cái chia cho mỗi người 03 lá bài, sau khi

chia bài các con bạc có quyền tố (thách) nhau được thua bằng tiền với mức cao nhất là 100.000 đồng. Đến 11 giờ 30 phút cùng ngày các đối tượng trên bị lực lượng Công an huyện T phối hợp với Công an xã Đ kiểm tra hành chính và bị bắt quả tang, thu giữ tổng số các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 7.260.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2017/HSST ngày 15-5-2017 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức đã quyết định: Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số: 144/2016/QH13 ngày 29-6-2016 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 và khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Phạm Văn D 03 tháng tù. Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 29-5-2017, bị cáo Phạm Văn D kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Văn D thừa nhận Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức xử phạt bị cáo về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2017/HSST ngày 15 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức đã kết án bị cáo Phạm Văn D về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xem xét đến nhân thân đối với bị cáo; mức hình phạt 03 tháng tù đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, tại giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm được tình tiết mới: Có bố đẻ là thương binh và anh ruột tham gia kháng chiến chống Mỹ được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ điểm g khoản 1 Điều 1 Pháp lệnh sửa

đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng số: 04/2012/UBTVQH13 ngày 16-7-2012 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Nghị quyết số:144/2016/QH13 ngày 29-6-2016 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội là con của người có công với cách mạng*” quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với bị cáo. Ngoài ra, bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; trường hợp không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Mặc dù, ngày 01-3-2012 bị cáo bị Tòa án án nhân dân huyện Tuy Đức, xử phạt: 5.000.000 đồng về tội “*Đánh bạc*”, tính đến ngày phạm tội lần này đã được xóa án tích được hơn một năm. Căn cứ hướng dẫn tại Nghị quyết số: 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06-11-2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc áp dụng Điều 60 của Bộ luật Hình sự về án treo thì bị cáo có đủ các điều kiện được hưởng án treo. Do vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 248; điểm đ khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Tố tụng Hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt và áp dụng pháp luật.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt: Phạm Văn D 03 (*Ba*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Đánh bạc*”, thời gian thử thách là 01 (*Một*) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Phạm Văn D cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án Hình sự.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Tp. HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNVCS – CA tỉnh Đắk Nông;
- CA huyện Tuy Đức;
- TAND huyện Tuy Đức;
- VKSND huyện Tuy Đức;
- Bị cáo;
- Lưu: Tổ HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lương Đức Dương